

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – ngày 14/02/2021)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		14/02		15/02				16/02		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	164	-5	-110	-41	124	24	-78	-36	80
	Cửa Ông	151	7	-110	-42	120	28	-74	-43	84
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	136	11	-98	-40	112	23	-60	-46	81
	Bạch Long Vĩ	133	-7	-96	-28	108	14	-63	-33	77
Thái Bình	Thái Thụy	129	9	-91	-39	108	19	-54	-46	81
Nam Định	Hải Hậu	113	13	-83	-38	97	19	-46	-45	75
Ninh Bình	Kim Sơn	107	14	-79	-37	94	18	-42	-44	73
Thanh Hóa	Quảng Xương	102	15	-73	-40	90	17	-36	-46	71
Nghệ An	Diễn Châu	87	20	-64	-40	78	20	-28	-45	64
	Hòn Ngư	83	19	-63	-38	75	20	-27	-44	61
Hà Tĩnh	Thạch Hà	70	24	-61	-33	65	24	-26	-39	53
Quảng Bình	Quảng Trạch	33	36	-59	-12	31	32	-29	-19	26
	Quảng Ninh	11	35	-49	0	13	31	-25	-7	13
Quảng Trị	Gio Linh	-8	31	-38	11	-2	27	-21	5	2
	Cồn Cỏ	-7	27	-41	14	-1	25	-23	6	2
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	-25	25	-25	20	-17	21	-15	12	-11
	Phú Lộc	-39	20	-12	26	-29	17	-9	19	-22
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	-49	15	-3	31	-39	13	-4	24	-30
	Hoàng Sa	-59	-3	4	44	-47	2	-4	38	-39
Quảng Nam	Tam Kỳ	-60	11	6	37	-48	11	1	32	-38
	Cù Lao Chàm	-56	11	3	35	-45	11	0	30	-35
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	-66	7	4	45	-52	9	-2	39	-40
	Lý Sơn	-64	4	5	43	-51	7	-2	37	-39
Bình Định	Phú Mỹ	-65	5	4	47	-52	7	-4	41	-39
	Quy Nhơn	-69	4	1	48	-53	7	-6	40	-39
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	-71	-4	-4	45	-55	3	-8	37	-42
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	-67	4	5	53	-50	7	-3	42	-38
	Trường Sa	-63	-7	8	52	-45	-3	1	41	-31
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	-73	4	2	54	-57	6	-4	44	-40
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	-69	-4	30	57	-36	-15	31	32	-10
	Phú Quý	-72	-1	12	56	-52	-1	5	42	-34
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	3	-96	115	4	44	-102	115	-21	64
	Côn Đảo	18	-117	107	1	50	-116	110	-25	67
TPHCM	Cần Giờ	15	-104	126	-4	58	-107	128	-27	76
Tiền Giang	Gò Công Tây	19	-106	131	-7	64	-111	136	-31	84
Bến Tre	Ba Tri	27	-112	139	-9	71	-115	146	-32	91
Trà Vinh	Duyên Hải	37	-132	142	-17	77	-133	146	-42	93
Sóc Trăng	Tân Phú	60	-151	146	-24	91	-143	146	-43	101
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	85	-165	134	-18	100	-143	127	-29	98
Cà Mau	Năm Căn	74	-135	93	6	76	-111	89	-1	72
	Trần Văn Thời	35	-44	27	12	41	-44	39	6	48
Kiên Giang	Rạch Giá	25	-2	-1	7	31	-8	18	4	37
	Phú Quốc	28	15	-4	12	18	11	7	20	23
	Thổ Chu	20	13	2	13	10	10	10	19	16

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 0.5	Đông Nam, Đông	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.3 - 0.7	Đông, Đông Nam	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.6 - 0.8	Đông Bắc, Đông	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.8 - 1.5	Đông Bắc	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.7	Đông Bắc, Đông	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 1.0	Đông Nam, Đông	
Quần đảo Hoàng Sa	0.9 - 1.0	Đông Bắc	
Quần đảo Trường Sa	0.8 - 1.3	Bắc	
Bắc Biển Đông	0.6 - 1.6	Đông Bắc	
Giữa Biển Đông	0.6 - 1.4	Bắc, Đông Bắc	
Nam Biển Đông	0.8 - 1.4	Bắc, Đông Bắc	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

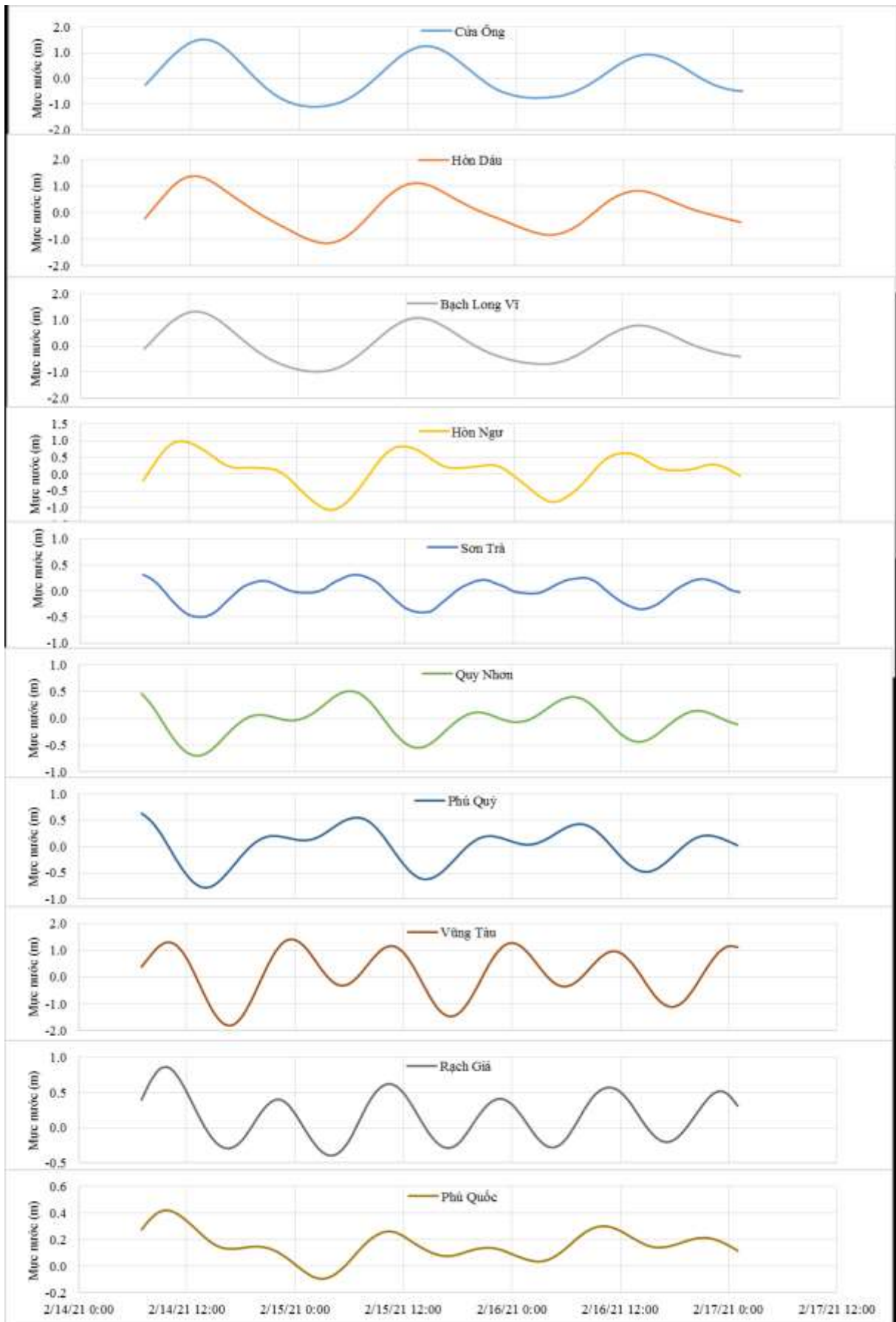
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 15/02/2021

Người xây dựng bản tin : Nguyễn Thị Lan

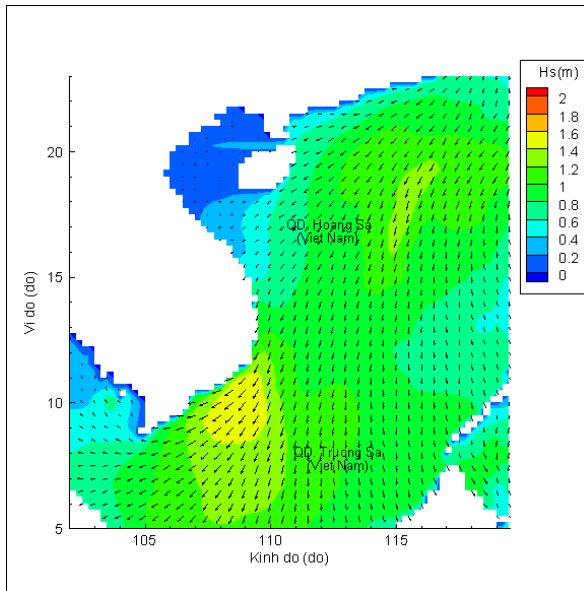
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải vãn

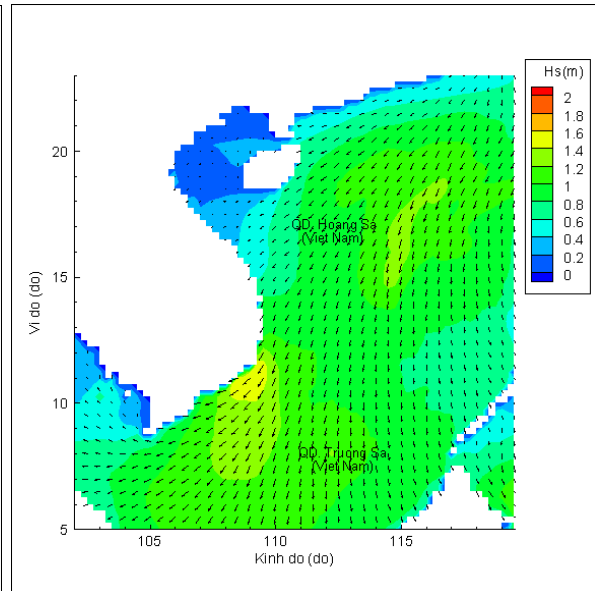
(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)



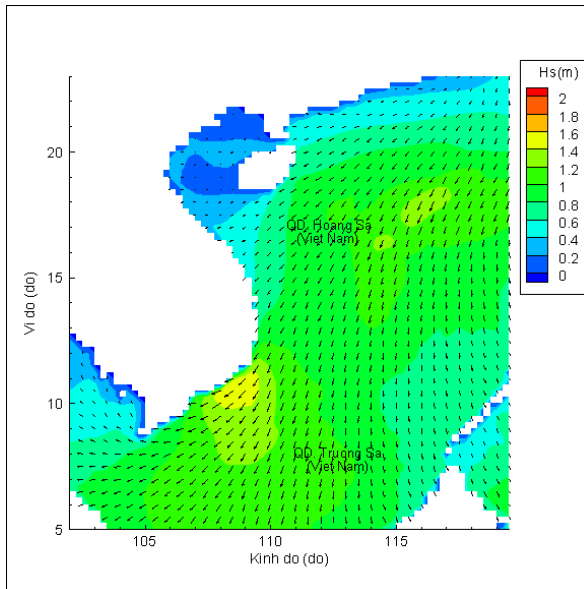
Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



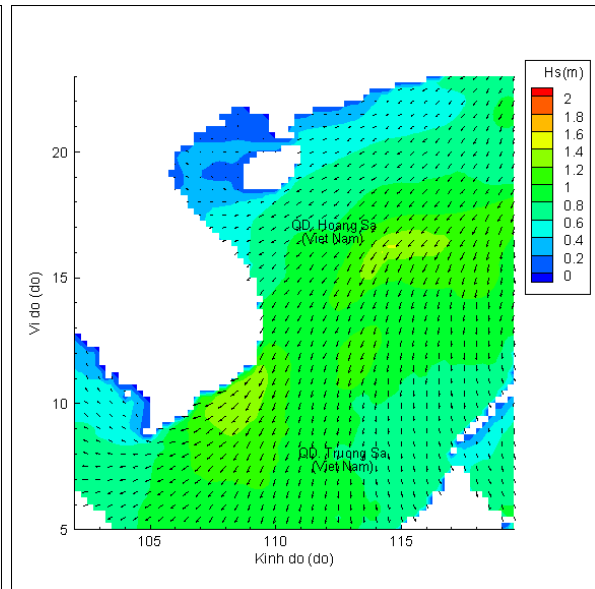
Lúc 13h ngày 14/02/2021



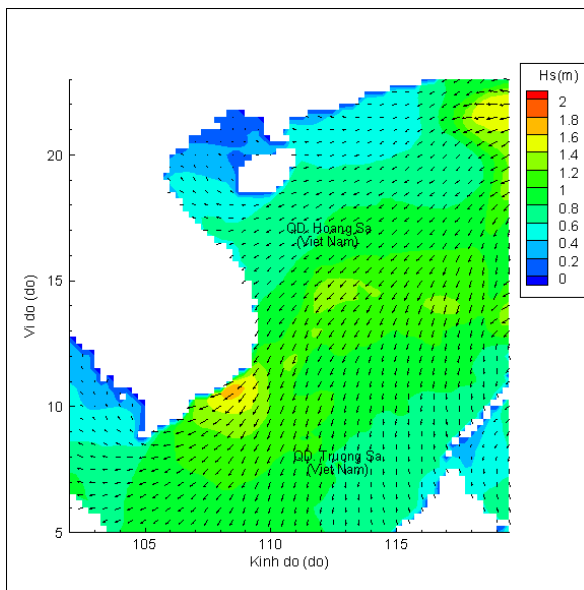
Lúc 19h ngày 14/02/2021



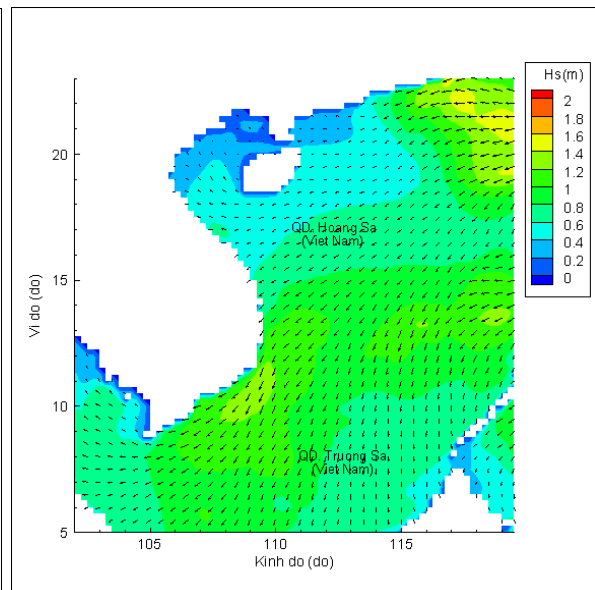
Lúc 01h ngày 15/02/2021



Lúc 13h ngày 15/02/2021



Lúc 01h ngày 16/02/2021



Lúc 13h ngày 16/02/2021